TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 72/2019/HS-PT
Ngày 12 - 6 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân
Các Thẩm phán: Ông Chung Văn Kết
Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:
Bà Quách Xía Muội – Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 64/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Ánh T; do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2019/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ánh T (tên gọi khác: Kim T); sinh năm: 1978, tại Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: Khóm 2, phường 8, thành phố C, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: Khóm 4, phường 9, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Phán và bà: Võ Thị Hoa; chồng: Trường (không nhớ họ tên đầy đủ); con: 01 người; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 22 tháng 10 năm 2018, Nguyễn Văn P cùng Lý Phấn K đến quán cà phê Kim T thuộc khóm 4, phường 9, thành phố C do Nguyễn Ánh T làm chủ uống nước. Tại đây P nhờ T tìm giúp hai gái bán dâm và thỏa thuận giá bán dâm là 400.000 đồng cho một người. T dùng điện thoại thuê bao số 0913.980.682 gọi cho Trần Diễm M điện thoại số 0856.146.105, nói có hai khách yêu cầu mua dâm giá 400.000 đồng và kêu M tìm thêm một gái bán dâm nữa được Trần Diễm M đồng ý. Trần Diễm M dùng điện thoại số 0856.146.105 gọi cho Nguyễn Thị Diễm M1 điện thoại số 0949.076.967 hỏi đi bán dâm cho khách không được Nguyễn Thị Diễm M1 đồng ý. Trần Diễm M gọi điện cho T, thống nhất gặp nhau ở nhà nghỉ Ngọc Thúy thuộc khóm 4, phường 9, thành phố C do

Trương Yến N làm chủ. Lúc này P và K đến nhà nghỉ Ngọc Thúy gặp Huỳnh Văn H quản lý nhà nghỉ hỏi thuê 02 phòng.

Một lúc sau, Trần Diễm M và Nguyễn Thị Diễm M1 đến nhà nghỉ Ngọc Thúy gặp Huỳnh Văn H hỏi hai người khách mới lại ở phòng nào, H cho biết phòng số 01 và số 02. Trần Diễm M và Nguyễn Thị Diễm M1 vào phòng số 01 gặp P và K. Trần Diễm M nói với K chỗ chị Tuyền kêu đến đi khách (bán dâm). K cùng Trần Diễm M vào phòng số 02, Nguyễn Thị Diễm M1 cùng P ở lại phòng số 01. Trong lúc Lý Phấn K và Trần Diễm M, Nguyễn Văn P và Nguyễn Thị Diễm M1 đang thực hiện hành vi mua bán dâm, bị lực lượng Công kiểm tra bắt quả tang. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày Nguyễn Ánh T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau mời làm việc, thừa nhận hành vi như nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2019/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 328; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Ánh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "*Môi giới mại dâm*".

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019, bị cáo Nguyễn Ánh T có đơn kháng cáo kêu oan với lý do: Tòa án cấp sơ thẩm không đưa Trần Diễm M, Nguyễn Thị Diễm M1, Nguyễn Văn P, Lý Phấn K vào tham gia tố tụng để đối chất lời khai. Bị cáo không gọi cho Trần Diễm M và Nguyễn Thị Diễm M1 để bán dâm. Lời khai tại cơ quan điều tra là do Công an yêu cầu viết trong lúc bị cáo đang bị bệnh về thần kinh.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Lý do chỉ điện thoại cho một người nữ tên M đến nhà nghỉ Ngọc Thúy gặp 02 khách nam để xả xui.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 44/2019/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ánh T khai nhận tối 22/10/2018 có điện thoại cho một người nữ tên M đến nhà nghỉ Ngọc Thúy gặp 02 khách nam để cho họ xả xui theo yêu cầu của khách chứ không bết việc họ mua bán dâm. Việc bị cáo T điện thoại cho Trần Diễm M đến gặp Nguyễn Văn P và Lý Phấn K là có thực tế, được Trần Diễm M, Nguyễn Văn P, Lý Phấn K và Nguyễn Thị Diễm M1 thừa nhận phù hợp với nhau tại Cơ quan điều tra, phù hợp với hiện trường mua bán dâm bị bắt quả tang. Theo P và K khai có nhờ T tìm giúp 02 gái để mua bán dâm được T đồng ý điện cho Trần Diễm M kêu tìm thêm một gái nữa để bán dâm cho khách giá 400.000 đồng một người. Trần Diễm M điện rủ Nguyễn Thị Diễm M1

đến nhà Nghỉ Ngọc Thúy để bán dâm theo yêu cầu của T thì bị bắt quả tang. Do đó, có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Ánh T là người trực tiếp làm trung gian, kết nối cho P, K mua dâm với Trần Diễm M và Nguyễn Thị Diễm M1 bị bắt quả tang ngày 22/10/2018 tại nhà nghỉ Ngọc Thúy như án sơ thẩm đã xử là đúng. Hành vi của bị cáo T là môi giới mại dâm, đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trât tự an toàn công cộng, bị pháp luật xem là tội phạm, không chỉ vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự mà còn vi phạm đạo đức xã hội, là một trong các nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng trật tự xã hội ở địa phương. Vì vậy, bản án sơ thẩm số: 44/2019/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau tuyên xử bị cáo Nguyễn Ánh T phạm tội "*Môi giới mại dâm*" theo điểm đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo T thấy rằng: Bị cáo T đủ nhận thức biết được việc làm trung gian, dắt mối cho người khác thực hiện hành vi mua, bán dâm là vi phạm pháp luật, phạm tội, pH bị pháp luật xử lý. Nhưng vì động cơ vụ lợi cá nhân, bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm nên phải chịu hình phạt của pháp luật là cần thiết. Xét tính chất vụ án là đơn giản, mặc dù ngay từ đầu bị cáo có thỏa thuận tìm cho khách 02 gái bán dâm, nhưng thực tế bị cáo chỉ điện gọi cho Trần Diễm M còn Nguyễn Thị Diễm M1 do Trần Diễm M điện gọi theo yêu cầu của bị cáo. Bị cáo phạm tội chưa được hưởng lợi; bản thân chưa tiền án, tiền sự; có Nều người thân có công với cách mạng như: Mẹ bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất , cha bị cáo được tặng thưởng huy chương chiến sĩ vẻ vang, ông nội, bà nội bị cáo đều là liệt sĩ. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù là có phần nghiêm khắc, chỉ cần phạt bị cáo ở mức K điểm khung hình phạt của điều luật quy định là tương xứng, đảm bảo đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ánh T; sửa bản án sơ thẩm số: 44/2019/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau về hình phạt.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 328; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Ánh T 03 (ba) năm tù về tội "*Môi giới mại dâm*"; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an thành phố C;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố C;
- Tòa án nhân dân thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Trần Trọng Nhân